kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

*(Đề thi có 2 trang)*

**CHƯƠNG TRÌNH L10,L11 + HỌC KỲ 1 LỚP 12 - NĂM HỌC 2026–2027**

**MÔN: TOÁN - THPT**

*Thời gian làm bài: **90 phút**, không kể thời gian phát đề*

*Phát hành ngày 21/07/2026*

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

**Mã đề: T.CC1.035**

## ĐÚNG/SAI

**Câu 1.** Trong không gian $Oxyz$, cho ba vectơ $\vec{u}=(2;2;-1)$, $\vec{v}=(0;0;-1)$ và $\vec{w}=(4;2;2)$.

**a)** $\vec{u}-\vec{v}=(-2;-2;0)$.

**b)** $\vec{u}+\vec{v}+\vec{w}=(6;4;0)$.

**c)** Hai vectơ $\vec{u}-\vec{v}$ và $\vec{v}-\vec{u}$ là hai vectơ đối nhau.

**d)** Hai vectơ cùng phương thì cùng hướng.

**Câu 2.** Cho hàm số $f(x)=(-3x+1)^3$.

**a)** $f'(x)=3(-3x+1)^2$.

**b)** $f(1)=-8$.

**c)** $f'(1)=72$.

**d)** $f'(x)=0$ khi và chỉ khi $x=\dfrac{1}{3}$.

**Câu 3.** Cho điểm $S$ nằm ngoài mặt phẳng $(P)$, $A$ là hình chiếu vuông góc của $S$ lên $(P)$ với $SA=20$. Điểm $M$ nằm trong $(P)$ và $AM=21$. Điểm $N$ nằm trong $(P)$ với $AN=26$.

**a)** Khoảng cách từ $S$ đến $(P)$ bằng 29.

**b)** Hình chiếu của $SM$ lên $(P)$ là $SA$.

**c)** $SM=29$.

**d)** Hai đường xiên bằng nhau khi và chỉ khi hai hình chiếu bằng nhau.

**Câu 4.** Cho dãy số $(u_n)$ với $u_n=5\cdot 4^{n-1}$.

**a)** Dãy đã cho là một cấp số nhân.

**b)** Mọi cấp số nhân đều có tổng vô hạn.

**c)** $S_3$ bằng 105.

**d)** Cấp số nhân công bội $\dfrac{1}{4}$ là cấp số nhân lùi vô hạn.

**Câu 5.** Cho hàm số $y=x^3-27x-2$.

**a)** Đồ thị hàm số cắt trục tung tại điểm có tung độ $-1$.

**b)** Hàm số đạt cực đại tại $x=-3$.

**c)** Giá trị cực tiểu của hàm số bằng $-56$.

**d)** Hàm số đồng biến trên toàn bộ tập số thực.

**Câu 6.** Cho hàm số $y = f(x) = \dfrac{-4x-1}{4x+3}$.

**a)** Hàm số đồng biến trên từng khoảng xác định.

**b)** Hàm số đồng biến trên $\mathbb{R}$.

**c)** Đồ thị hàm số cắt trục hoành tại điểm có hoành độ $-\dfrac{1}{4}$.

**d)** Đồ thị hàm số có tiệm cận xiên.

**Câu 7.** Trong không gian $Oxyz$, cho ba điểm $A(-1;-2;-1)$, $B(-3;-2;-3)$ và $C(-5;-4;-3)$.

**a)** $\overrightarrow{AC} = (-4;-2;-2)$.

**b)** $AB = 2\sqrt{2}$.

**c)** Ba điểm $A$, $B$, $C$ thẳng hàng.

**d)** $BC = 2\sqrt{2}$.

**Câu 8.** Trong không gian $Oxyz$, cho tứ diện $ABCD$ có $A(-2;-4;3)$, $B(-3;-2;0)$, $C(-1;6;-6)$, $D(-5;-3;-2)$. Gọi $G$ là trọng tâm tam giác $ABC$ và $M$ là trung điểm cạnh $BC$.

**a)** Điểm $M$ có tọa độ $(-2;2;-3)$.

**b)** $\overrightarrow{AB} = (-1;2;-3)$.

**c)** Diện tích tam giác $ABC$ bằng $12\sqrt{3}$.

**d)** Góc $\widehat{BAC}$ là góc tù.

**Câu 9.** Trong mặt phẳng $Oxy$, cho $\vec{u} = (6;8)$ và $\vec{v} = (-3;-3)$.

**a)** $|\vec{u}|^2 = 101$.

**b)** $\vec{v}$ là vectơ-không.

**c)** Tích vô hướng của hai vectơ là một số thực.

**d)** $\vec{u} \perp \vec{v}$.

**Câu 10.** Một doanh nghiệp bán sản phẩm với giá $p$ thì lượng cầu là $q(p) = 102 - 2p$. Chi phí biến đổi là 9 trên mỗi sản phẩm, chi phí cố định là 80.

**a)** Điểm dừng của $L$ là điểm cực đại vì hệ số bậc hai của $L$ âm.

**b)** $L'(p) = -4p + 120$.

**c)** Giá bán cho lợi nhuận lớn nhất là 30.

**d)** Lợi nhuận lớn nhất bằng 882.